

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày: 01-11-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái

Ông Nguyễn Duy Cừ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: - Ông Nguyễn Quang Tú – Kiểm sát viên

- Ông Trần Xuân Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Nhân S; Sinh ngày: 05/8/1999 tại huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Nhân Q (đã chết) và bà Lê Thị D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2015 bị Công an huyện Lộc Hà xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 178/QĐ-XPHC (đã nộp phạt ngày 27/9/2015); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến nay - *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị D, sinh năm 1959; Trú tại: Thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – *Có mặt*

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Trần K; sinh năm 1979; Trú tại: Tổ dân phố 2, phường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh - *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 05 phút ngày 23/6/2022 tại khu vực trước trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh địa chỉ số 96A đường Phan Đình Phùng thuộc tổ dân phố 12, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, tổ công tác Công an phường Trần Phú và Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Trần Nhân S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của S 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5cm x 3cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Trần Nhân S khai nhận chất tinh thể màu trắng này là ma túy đá của S mua về để sử dụng

Tại Bản Kết luận giám định số 671/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,4536 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận nêu trên của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Nhân S khai nhận: Khoảng 21 giờ 35 phút ngày 23/6/2022, Trần Nhân S có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO AX5S màu đen có gắn sim số 0904.782.920 của mình gọi điện đến số 0974.727.568 cho một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý và hẹn S đến đoạn ngã tư giao nhau giữa đường Lê Duẩn và đường Hàm Nghi, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh để lấy ma túy. Sau đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, biển kiểm soát: 38L1-175.39 đến điểm hẹn (Xe S mượn của mẹ là bà Lê Thị D để làm phương tiện đi lại). Khi đến nơi, S gặp và đưa số tiền 200.000 đồng cho người đàn ông bán ma túy, người này cầm tiền và đưa cho S 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5cm x 3cm đựng chất tinh thể màu trắng. S cầm xem biết đó là ma túy đá nên bỏ vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực trước trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ở địa chỉ số 96A đường Phan Đình Phùng thuộc tổ dân phố 12, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại Trần Nhân S 0,4536 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn lại 0,4199 gam Methamphetamine) được đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5cm x 3cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AX5S màu đen đã qua sử dụng có gắn sim số 0904782920; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, biển kiểm soát: 38L1-175.39 đã qua sử dụng. Đối với chiếc xe mô tô nói trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị D. Toàn bộ số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS-TPHT ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Nhân S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Nhân S từ 15 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm

giữ, tạm giam 23/6/2022; Hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,4199 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) cùng bao gói; 01 thẻ sim số 0904782920 ; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AX5S màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tranh luận, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 05 phút ngày 23/6/2022 tại khu vực trước cổng Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ở địa chỉ số 96A đường Phan Đình Phùng thuộc tổ dân phố 12, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Nhân S có hành vi tàng trữ trái phép 0,4536 gam Methamphetamine để sử dụng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 0,4199 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) cùng bao gói là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 chiếc thẻ sim số

0904782920 là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị, theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AX5S màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, biển kiểm soát 38L1-175.39 của bà Lê Thị D cho bị cáo mượn nhưng bà D không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị D là phù hợp.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Theo lời khai của bị cáo số ma túy trên mua của một người đàn ông (không rõ thông tin tên tuổi, địa chỉ) có số điện thoại 0974727568. Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội cung cấp thông tin số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách hành vi trên để tiếp tục điều tra xác minh và xử lý sau là phù hợp. Đối với bà Lê Thị D là người đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38L1-175.39 nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên không xử lý đối với bà Lê Thị D là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trần Nhân S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Nhân S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 23/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy 0,4199 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) cùng bao gói và 01 chiếc thẻ sim số 0904782920;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AX5S màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Nhân S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Lưu: HS, VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thái

Nguyễn Duy Cừ

Lê Thanh Huyền